

Số: /TĐ-KT&HT
V/v thông báo kết quả thẩm định
BCKTKT đầu tư xây dựng công trình
Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên
Thọ xã Hộ Độ

Lộc Hà, ngày 05 tháng 6 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà;
- Ban Quản lý dự đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Lộc Hà nhận được Tờ trình số 54/TTr-BQLDA ngày 02/6/2023 của Quản lý dự đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà về việc thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ;

Căn cứ Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật đầu tư công 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các thông tư của bộ xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ các quyết định của UBND tỉnh: số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 02/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020; số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 ban hành Quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND huyện Lộc Hà về việc quyết định chủ trương đầu tư và bổ sung danh mục, mức vốn dự án đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản thẩm tra số 04/T.Tra-CT69 ngày 02/6/2023 của Công ty cổ phần xây dựng công trình 69 về việc Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng

công trình Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ;

Căn cứ các quy định hiện hành về thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình;

Sau khi xem xét, phòng Kinh tế và Hạ tầng thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ.
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Dự án nhóm C, Công trình NN&PTNT, cấp IV.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Lộc Hà
4. Tên Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà.
5. Địa điểm xây dựng: Xã Hộ Độ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh
6. Giá trị tổng mức đầu tư trình thẩm định: 8.896.314.000 đồng.
7. Nguồn vốn: Nguồn Ngân sách huyện trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 và Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 21/9/2022 của HĐND.
8. Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
 - a) Quy chuẩn áp dụng.
 - QCVN 04-05:2012/BNNPTNT Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về thiết kế.
 - QCVN 04-01:2010/BNNPTNT công trình thủy lợi - Các quy định về thành phần, nội dung hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình thủy lợi.
 - b) Tiêu chuẩn áp dụng.
 - Tiêu chuẩn khảo sát: TCVN 8478: 2018 - Công trình thủy lợi - Yêu cầu về thành phần khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế; TCVN 8223: 2009 Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về đo địa hình, xác định tim kênh và công trình trên kênh; TCVN 8224: 2009 Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về lưới khống chế mặt bằng địa hình; TCVN 8225: 2009 Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về lưới khống chế cao độ địa hình; TCVN 8226: 2009 Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về khảo sát mặt cắt và bình đồ địa hình các tỷ lệ từ 1/200 đến 1/5000; TCVN 8477: 2018 - Công trình thủy lợi - Thành phần, khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế; TCVN 9140: 2012 - Công trình thủy lợi - Yêu cầu bảo quản mẫu nôn khoan trong công tác khảo sát địa chất công trình; TCVN 9153: 2012 - Công trình thủy lợi - Phương pháp chính lý kết quả thí nghiệm mẫu đất; TCVN (từ 8718 đến 8731): 2012 - Đất xây dựng công trình thủy lợi - Xác định các tính chất cơ lý của đất; Các tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.

- Tiêu chuẩn thiết kế: Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 12845:2020 - Công trình thủy lợi - Thành phần, nội dung lập báo cáo đầu tư và chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi và báo cáo kinh tế kỹ thuật; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia “QCVN 04-05:2012/BNNPTNT”. Công trình thủy lợi - các quy định chủ yếu về thiết kế; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 5574-2012, kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - tiêu chuẩn thiết kế. Công trình thủy lợi - nền các công trình thủy công - yêu cầu thiết kế; Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 10406:2015 - Công trình thủy lợi - Tính toán hệ số tiêu; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 4118:2021 Công trình thủy lợi - Hệ thống dẫn, chuyển nước - Yêu cầu thiết kế; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9844: 2013 Yêu cầu thiết kế, thi công và nghiệm thu vải địa kỹ thuật; Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 4253: 2012 Công trình thủy lợi - Nền các công trình thủy công - Yêu cầu thiết kế; Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8422 : 2010 Công trình thủy lợi - Thiết kế tầng lọc ngược công trình thủy công; Các tiêu chuẩn hiện hành liên quan khác.

10. Nhà thầu khảo sát, lập BCKTKT: Công ty CP tư vấn, xây dựng và thương mại 556.

11. Nhà thầu Nhà thầu thẩm tra thiết kế BTTC và dự toán: Công ty cổ phần xây dựng công trình 69.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Văn bản pháp lý:

- Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND huyện Lộc Hà về việc quyết định chủ trương đầu tư và bổ sung danh mục, mức vốn dự án đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương, giai đoạn 2021-2025;

- Tờ trình số 54/TTr-BQLDA ngày 02/6/2023 của Quản lý dự đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà về việc thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ;

- Quyết định số 07/QĐ-BQLDA ngày 13/3/2023 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ;

- Quyết định số 21/QĐ-BQLDA ngày 16/3/2023 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lộc Hà về việc chỉ định thầu gói thầu số 01.TV Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ;

- Các văn bản khác có liên quan.

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế:

- 01 bộ hồ sơ bao gồm: Hồ sơ khảo sát địa hình; hồ sơ khảo sát địa chất; Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, hồ sơ thiết kế và dự toán;

3. Năng lực hoạt động xây dựng của các tổ chức và năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia thiết kế xây dựng công trình:

- Đơn vị khảo sát, thiết kế : Công ty cổ phần tư vấn, xây dựng và thương mại 556 chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAT - 00053298 do Sở Xây dựng Hà Tĩnh cấp ngày 9/4/2021; cá nhân chủ trì khảo sát, thiết kế và lập dự toán có đủ điều kiện năng lực theo quy định cụ thể:

+ Chủ nhiệm đồ án: Ông Trần Đình Duân, Kỹ sư thủy lợi, có đủ năng lực chủ nhiệm dự án và theo Chứng chỉ hành nghề thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn Hạng III số HAT - 00092357 cấp ngày 10 tháng 6 năm 2020, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực

+ Chủ trì lập dự toán: Bà Bùi Thị Hồng Nhung, kỹ sư kinh tế thủy lợi, có đủ năng lực chủ trì lập dự toán công trình, KCS lập dự toán và được cấp chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng Hạng II số HAT-00042729 cấp ngày 29 tháng 10 năm 2018, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

+ Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Hà Sỹ Hồng, kỹ sư trắc địa công trình, có đủ năng lực khảo sát địa hình và theo Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình công trình xây dựng Số chứng chỉ BXD-27371 cấp ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Cục quản lý hoạt động xây dựng đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

+ Chủ trì khảo sát địa chất: Hà Văn Nguyên, kỹ sư địa chất thủy văn môi trường, có đủ năng lực khảo sát địa chất và theo Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa chất công trình Hạng II số HAT - 00055345 cấp ngày 9 tháng 04 năm 2019 ban hành quyết định số 37/QĐ-SXD ngày 9/4/2019 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty cổ phần xây dựng công trình 69 có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAT - 00022612 tại Quyết định số 35/QĐ-SXD ngày 01/4/2019. Cá nhân ông Võ Hồng Quế, ông Nguyễn Sỹ Dũng có đủ điều kiện năng lực hành nghề thẩm tra thiết kế, dự toán công trình

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Xây dựng tuyến kênh tiêu thoát nước với chiều dài 863,5 m, điểm đầu nối cống qua đường đi cầu Cửa Sốt, điểm cuối đầu nối vào kênh tiêu hiện trạng đổ ra sông Nghèn.

1. Tuyến kênh: Kênh hình hộp chữ nhật, kích thước BxH= (2,0x1,5)m, kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250 đá (1x2)cm, chiều dày đáy kênh và thành kênh 18cm, cứ 11,8m theo chiều dài kênh bố trí một khớp nối 2 lớp giấy dầu nhựa đường và 5 giằng ngang kênh kích thước cắt ngang giằng kênh BxH = (18x18)cm, kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250 đá (1x2)cm, bên dưới đáy kênh được đổ một lớp bê tông lót mác 100 đá (2x4)cm dày 10cm. Móng kênh được gia cố nền bằng ba lớp vật liệu theo thứ tự từ dưới lên gồm: một lớp vải địa kỹ thuật, một lớp phân tre hoặc nứa, một lớp cát đệm tạo phẳng 10cm. Bờ ngoài kênh giáp với ruộng hoặc ao hồ đắp bằng đất, hệ số đầm chặt $K \geq 0,90$, chiều rộng bờ kênh $B_b = 1,0m$, hệ số mái ngoài bờ kênh $m = 1,50$, bờ trong kết hợp giao thông đắp hoàn trả theo hiện trạng hành lang đường.

2. Công trình trên tuyến: Bố trí 05 cống qua đường tại: Km0+130,0,

Km0+435,0, Km0+521,0, Km0+552,0 và Km0+640,0 có kích thước BxHxL=(2x1,5x5)m kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250 đá (1x2)cm; 01 cống qua đường tại Km0+225,0 kích thước BxHxL=(2x1,5x8,5)m kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250, đá (1x2)cm; 01 cống qua đường tại Km0+856,0 kích thước BxHxL=(2x1,6x10)m kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250 đá (1x2)cm; mở rộng cống qua đường hiện trạng tại Km0+287 sang 02 bên thượng, hạ lưu cống, kích thước BxHxL=(3,68x1,58x3,36)m kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250, đá (1x2)cm; 10 tấm đan qua kênh kích thước các tấm đan BxL=(2,36x3,8)m dày 20cm kết cấu bằng bê tông cốt thép mác 250, đá (1x2)cm, trên toàn tuyến kênh bờ tả và bờ hữu được bố trí 17 cửa tiêu nước vào kênh kết cấu các cửa tiêu nước bằng bê tông mác 250 và mác 200, đá (1x2)cm.

3. Tuyến đường phục vụ thi công: Hoàn trả 01 tuyến đường công vụ phục vụ thi công có chiều dài 280,0m từ K0+00 đến K0+280,00 đấu nối vào tuyến đường hiện trạng. Với quy mô, giải pháp thiết kế chủ yếu như sau: Bề rộng nền đường $B_{nền}=5,0 \div 7,0$ m đắp đất đầm chặt hệ số $K \geq 0,95$, mặt đường rộng $B_{mặt}=4,5$ m, lề đường đắp đất $B_{lề}=2x(0,5 \div 1,0)$, kết cấu mặt đường gồm 2 lớp: lớp trên bằng bê tông mác 250 đá (1x2)cm dày 18cm lót bạt xác rắn, lớp dưới bằng cấp phối Subbase dày 15cm.

4. Các hạng mục phụ trợ khác: Theo hồ sơ thiết kế chi tiết thẩm định

(Chi tiết các hạng mục có hồ sơ thiết kế đã thẩm định kèm theo)

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng.

- Hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật lập theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình. Giải pháp thiết kế xây dựng công trình phù hợp với quy trình, quy phạm; phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường, đảm bảo phát huy hiệu quả dự án.

- Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế: Công ty CP tư vấn, xây dựng và thương mại 556 đủ điều kiện khảo sát, thiết kế xây dựng công trình; các cá nhân chủ trì khảo sát, thiết kế có đủ năng lực hành nghề theo quy định. Công ty cổ phần xây dựng công trình 69 đủ điều kiện thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình; các cá nhân chủ trì thẩm tra có đủ năng lực hành nghề theo quy định.

2. Sự phù hợp của phương án tuyến công trình, vị trí công trình trên tuyến, quy mô công trình so với quy hoạch và công trình đã có của địa phương; mục tiêu nhiệm vụ công trình: Công trình phù hợp với hiện trạng tại khu vực, đáp ứng nhu cầu thực tế, kết nối đồng bộ với các công trình hiện trạng trên địa bàn.

3. Sự phù hợp của dự án với chủ trương đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định: Các nội dung chính về quy mô, cấp hạng, địa điểm xây dựng, tổng mức đầu tư công trình cơ bản phù hợp với chủ trương đầu tư xây dựng.

4. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực: công trình thiết kế phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, giải pháp thiết kế đảm bảo kết nối hệ thống kênh mương hiện có tại khu vực.

5. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn xây dựng; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường.

- Giải pháp thiết kế các hạng mục công trình tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã viện dẫn, các quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình, bảo đảm an toàn xây dựng.

- Công trình thiết kế cơ bản tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, việc quản lý, xử lý chất thải và các nghĩa vụ khác về bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện dự án đề nghị chủ đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Các hạng mục công trình thiết kế tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã viện dẫn và quy trình, quy phạm có liên quan.

7. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về xác định tổng mức đầu tư xây dựng (đánh giá hồ sơ dự toán theo nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021).

a) Về sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định, các căn cứ pháp lý để xác định dự toán xây dựng:

- Về thành phần hồ sơ trình thẩm định: Hồ sơ trình thẩm định đảm bảo đúng quy định tại khoản đ mục 3 Điều 37 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Về căn cứ pháp lý xác định dự toán xây dựng công trình: Dự toán xây dựng các hạng mục công trình được lập theo hướng dẫn tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Định mức, đơn giá được lập theo hướng dẫn tại các Thông tư của Bộ xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; các Thông tư của Bộ tài chính: số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; Quyết định số 78/QĐ-SXD 26/5/2022 Về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 91/QĐ-SXD ngày 24/06/2022 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh Về việc công bố bảng đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Tĩnh, ban hành kèm theo Quyết định số 1994/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

b) Về sự phù hợp của dự toán xây dựng công trình với tổng mức đầu tư xây

dựng đã được phê duyệt và phương pháp xác định dự toán xây dựng:

- Về sự phù hợp của dự toán xây dựng công trình với tổng mức xây dựng đã được phê duyệt: Dự toán xây dựng công trình chủ đầu tư trình thẩm định không vượt tổng mức đầu tư trong Quyết định chủ trương đầu tư được phê duyệt.

- Về sự phù hợp phương pháp xác định dự toán xây dựng: Phương pháp xác định dự toán xây dựng áp dụng theo quy định tại mẫu Phụ lục II, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

c) Về sự phù hợp của dự toán xây dựng công trình với quy định pháp luật áp dụng cho dự án: Nội dung dự toán công trình phù hợp với quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng hướng dẫn một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

d) Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về áp dụng, tham khảo hệ thống định mức, giá xây dựng các công cụ cần thiết, việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của các dự án, công trình tương tự:

- Đối với chi phí xây dựng: Chi phí xây dựng được xác định trên cơ sở khối lượng bóc tách từ bản vẽ thiết kế, định mức ban hành theo Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng và giá nhân công theo hướng dẫn của Sở Xây dựng Hà Tĩnh tại Quyết định số 78/QĐ-SXD 26/5/2022; Quyết định số 91/QĐ-SXD ngày 24/06/2022 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh Về việc công bố bảng đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Tĩnh, ban hành kèm theo Quyết định số 1994/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Công bố giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu tháng 2&3 năm 2023 các khu vực trong tỉnh kèm theo Công văn số 795/SXD-QLHĐXD ngày 05/4/2023 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh;

- Đối với chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác: Theo quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về quản lý chi phí đầu tư xây; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

- Khối lượng theo hồ sơ Báo cáo KTKT do Công ty CP tư vấn, xây dựng và thương mại 556 lập, đã được chủ đầu tư kiểm tra, xác nhận.

e) Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng: **8.511.490.000** đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ, năm trăm mười một triệu, bốn trăm chín mươi nghìn đồng*).

Trong đó:

Đơn vị: đồng

T	Nội dung công việc	Giá trị chủ đầu tư trình	Giá trị dự toán sau thẩm định (đồng)	Tăng (+) Giảm (-) (đồng)
T				

T T	Nội dung công việc	Giá trị chủ đầu tư trình	Giá trị dự toán sau thẩm định (đồng)	Tăng (+) Giảm (-) (đồng)
	Tổng mức đầu tư	8.886.348.000	8.511.490.000	-374.858.000
1	Chi phí xây dựng	7.490.784.000	7.158.584.000	-332.200.000
2	Chi phí quản lý dự án	222.204.000	212.350.000	-9.854.000
3	Chi phí tư vấn ĐT XD	659.719.000	654.189.000	-5.530.000
4	Chi phí khác	90.482.000	81.058.000	-9.424.000
5	Chi phí dự phòng	423.159.000	405.309.000	-17.850.000

Nguyên nhân tăng giảm các hạng mục chi phí:

Chi phí xây dựng giảm do điều chỉnh giải pháp thiết kế một số hạng mục công trình. Điều chỉnh chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn ĐTXD, chi phí khác và chi phí dự phòng theo chi phí xây dựng công trình

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Một số nội dung lưu ý, kiến nghị

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ về khối lượng tính toán và đưa vào dự toán; Đơn vị tư vấn khảo sát, thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu khảo sát địa hình, địa chất, số liệu điều tra, khảo sát hiện trạng tuyến đường và các công trình trên tuyến; cự ly vận chuyển từ mỏ vật liệu đến chân công trình cũng như cự ly vận chuyển rác thải hữu cơ từ chân công trình đến bãi thải theo thỏa thuận của Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn và địa phương quản lý bãi thải; các kết quả tính toán thủy văn, thủy lực, ổn định, kết cấu các hạng mục công trình theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng; các thủ tục, biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định.

- Đối với việc quản lý chi phí khảo sát, thiết kế: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm rà soát năng lực tổ chức, cá nhân và các thủ tục liên quan đảm bảo tính pháp lý đúng quy định, chất lượng hồ sơ khảo sát phục vụ lập thiết kế báo cáo kinh tế kỹ thuật; Chi phí khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật trong tổng mức đầu tư đang lấy theo kết quả trúng thầu; Trong quá trình thực hiện, nghiệm thu, thanh toán chủ đầu tư tổ chức rà soát, điều chỉnh, nghiệm thu các khối lượng khảo sát đã thực hiện đảm bảo phù hợp với thực tế và các điều khoản hợp đồng;

- Chủ đầu tư cần rà soát kỹ khối lượng, biện pháp thi công, chỉ dẫn kỹ thuật thi công, định mức, đơn giá; thẩm định giá các loại vật tư, vật liệu không có trong thông báo giá; cự ly vận chuyển, tải trọng xe, cấp đất ... để xác định chính xác giá gói thầu làm cơ sở phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định, không gây thất thoát lãng phí vốn nhà nước và an toàn công trình.

- Đề nghị Chủ đầu tư rà soát các thủ tục cấp phép theo quy định đối với điểm đầu tuyến kênh nằm trong hành lang ATGT đường QL.15B.

- Đề nghị chủ đầu tư bám sát chỉ dẫn kỹ thuật của đơn vị tư vấn thiết kế để chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình do nhà thầu thi công lập và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của nhà thầu theo đúng quy định. Công trình đi qua khu dân cư hiện hữu, trước khi thi công Chủ đầu tư phối hợp với UBND xã Hộ Độ chịu trách nhiệm tổ chức GPMB các hạng mục ảnh hưởng trong phạm vi tuyến kênh; Trong quá trình thi công các hạng mục có ảnh hưởng đến các công trình lân cận, yêu cầu Chủ đầu tư chỉ đạo nhà thầu thi công và các đơn vị liên quan có các giải pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn công trình.

2. Kết luận

Hồ sơ BCKTKT xây dựng công trình Xây dựng Kênh tiêu Vĩnh Phong, Yên Thọ xã Hộ Độ đạt yêu cầu trình duyệt, Phòng Kinh tế và Hạ tầng đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm HCC huyện;
- Công ty TVTK;
- Lưu: KT&HT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trần Văn Nghĩa